

08/06/2023

# BIÊN BẢN NHẬN HÀNG PO-146282

Khách hàng: VIN-919 VINCOMMERCE - VINMART CROSS DOCKING

Nhà cung cấp: 2003606 NGOC THOM-C

Loại hàng: HÀNG MÁT

Nhiệt độ yêu cầu:

Giờ xe đến:

Loại xe giao hàng:

Số xe: 59B2-02923

Giờ nhận hàng:

Giờ kết thúc: 08/06/2023 11:15:00

Nhiệt độ trong xe ngay khi mở cửa xe:

°C

Nhiệt độ kiện hàng ngẫu nhiên:

°C

Nếu nhiệt độ kiện hàng không đạt yêu cầu thì SCS chỉ nhận hàng, nhà cung cấp hoàn toàn chịu trách nhiệm nếu hư hỏng xảy ra trong quá trình vận chuyển:

Đồng ý ☐

Không đồng ý ☐

Tình trạng kiện hàng:

Thùng rách ☐

Hư hỏng ☐

Mùi hôi ☐

Bẩn ☐

Móp méo ☐

Ướt, chảy nước ☐

| Mã hàng      | Tên hàng          | Mã kho | Tên kho           | Số SO      | Nhận hàng thực tế |       |       |         |         | Ghi chú |
|--------------|-------------------|--------|-------------------|------------|-------------------|-------|-------|---------|---------|---------|
|              |                   |        |                   |            | Net(kgs)          | Gross | Thùng | Khay2.5 | Khay1.6 |         |
| 22           | CROSS DOCKING - C | 6785   | KIẾN GIANG-232 Đ  | 4150250837 | 4.0               | 4.0   | 1     |         |         |         |
| 22           | CROSS DOCKING - C | 6650   | VŨNG TÀU-797 Bìn  | 4150296806 | 12.0              | 12.0  | 1     |         |         |         |
| 22           | CROSS DOCKING - C | 6318   | VŨNG TÀU- 85 Hai  | 4150262870 | 9.0               | 9.0   | 1     |         |         |         |
| 22           | CROSS DOCKING - C | 5999   | CẦN THƠ- 131-133  | 4150253139 | 5.0               | 5.0   | 1     |         |         |         |
| 22           | CROSS DOCKING - C | 5126   | VŨNG TÀU-159 Lê   | 4150284363 | 5.0               | 5.0   | 1     |         |         |         |
| 22           | CROSS DOCKING - C | 4963   | CÀ MAU- 81 Hùng V | 4150249944 | 5.0               | 5.0   | 1     |         |         |         |
| 22           | CROSS DOCKING - C | 4630   | AN GIANG- TĐS 47, | 4150278907 | 3.0               | 3.0   | 1     |         |         |         |
| 22           | CROSS DOCKING - C | 4296   | CẦN THƠ- 90A2-92  | 4150297868 | 4.0               | 4.0   | 1     |         |         |         |
| 22           | CROSS DOCKING - C | 3771   | CẦN THƠ_S0 2 TR   | 4150296113 | 4.0               | 4.0   | 1     |         |         |         |
| 22           | CROSS DOCKING - C | 3636   | CẦN THƠ-3T2       | 4150255631 | 4.0               | 4.0   | 1     |         |         |         |
| TOTAL:       |                   |        |                   |            | 55.00             | 55.00 | 10    |         |         |         |
| GRAND TOTAL: |                   |        |                   |            | 55.00             | 55.00 | 10    |         |         |         |

SCSVN

Lưu ý: Từ ngày 14/12/2016, nhà cung cấp phải niêm phong thùng hàng khi gửi tới kho lạnh Swire

Nhà cung cấp/ NVC

(Kí, ghi rõ họ tên và số điện thoại)  
Tất cả các thùng hàng đã được kiểm tra niêm phong

emergentcold  
CÔNG TY TNHH EMERGENT COLD VIỆT NAM  
Số 18, Đường số 6, KCN Sóng Thần 1  
P. Dĩ An, TP. Dĩ An, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam  
Tel: 0274 3737690  
Email: songthan\_gps45@lineagelogistics.com  
Nguyễn Thị Hiền

## Đơn đặt hàng / Purchase Order

Được phê duyệt bởi: WM+ VTU 797 Bình Giả



|                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>Thông tin xuất hóa đơn (Billing Information)</b><br>CHI NHÁNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU - CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ<br>THƯƠNG MẠI TỔNG HỢP WINCOMMERCE<br>09 Nguyễn Hữu Cánh, Phường Thắng Nhất, Thành phố Vũng Tàu, Tỉnh Bà<br>Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam<br>MST: 0104918404-047<br><b>Địa chỉ giao hàng (Delivery Address)</b><br>6650-WM+ VTU 797 Bình Giả<br>6650 - WM+ VTU 797 Bình Giả<br>797 Bình Giả, P. 10, TP. Vũng Tàu, T. Bà Rịa - Vũng Tàu Việt Nam<br>2471066866-66501 | <b>Thông tin đơn hàng (Information)</b><br>Số đơn hàng (PO No.) 4150296806<br>Ngày đặt hàng (PO date) 07.06.2023<br>Nhóm đặt hàng (Purchaser) 002 - Giao hàng qua DC<br>Người đặt hàng (Purchaser) WM+ VTU 797 Bình Giả<br>Số điện thoại<br>Email 6650@winmart.masangroup.com<br>Ngày giao (Delivery Date) 12.06.2023<br>Ghi chú |
| <b>Nhà cung cấp (Supplier): 0002003606</b><br>CTY TNHH MTV TMDV NGỌC THƠM<br>12/14/18 đường 49, Khu phố 7, phường Hiệp Bình Chánh, TP. Thủ Đức,                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |

| Stt<br>(No.)                                           | Tên hàng<br>(Item Description)                  | Mã vạch<br>(Barcode) | Số lượng<br>(Quantity) | ĐVT<br>(Unit) | Đơn giá<br>(Unit Price) | Thành tiền (VND)<br>(Amount) |
|--------------------------------------------------------|-------------------------------------------------|----------------------|------------------------|---------------|-------------------------|------------------------------|
| 10                                                     | 10005981<br>THU HẰNG Bắp bò muối gói 200g       | 8938508668137        | 6                      | G1            | 87,787                  | 526,722                      |
| 20                                                     | 10005984<br>THU HẰNG Chân giò heo muối gói 300g | 8938508668014        | 6                      | G1            | 73,431                  | 440,586                      |
| 30                                                     | 10005986<br>THU HẰNG Gà muối gói 500g           | 8938508668212        | 6                      | G1            | 111,058                 | 666,348                      |
| 40                                                     | 10638307<br>THU HẰNG Giò tai lười xào gói 250g  | 8938529045030        | 6                      | G1            | 50,182                  | 301,092                      |
| 50                                                     | 10638308<br>THU HẰNG Mộc nầm hương gói 250g     | 8938529045047        | 6                      | G1            | 46,000                  | 276,000                      |
| 60                                                     | 10005987<br>THU HẰNG Tai heo muối gói 200g      | 8938508668328        | 6                      | G1            | 55,595                  | 333,570                      |
| 70                                                     | 10182350<br>Ngọc Thơm_Chả nướng 300g            | 8938529045207        | 6                      | G1            | 70,950                  | 425,700                      |
| <b>Tổng giá trị trước thuế (Total excl VAT amount)</b> |                                                 |                      |                        |               |                         | <b>2,970,018</b>             |
| - 5% (VAT)                                             |                                                 |                      |                        |               |                         | 0                            |
| - 8% (VAT)                                             |                                                 |                      |                        |               |                         | 0                            |
| - 10% (VAT)                                            |                                                 |                      |                        |               |                         | 297,001.8                    |
| - 15% (VAT)                                            |                                                 |                      |                        |               |                         | 0                            |
| <b>Thuế GTGT (VAT Amount)</b>                          |                                                 |                      |                        |               |                         | <b>297,001.8</b>             |
| <b>Tổng giá trị đơn hàng (Total amount)</b>            |                                                 |                      |                        |               |                         | <b>3,267,019.8</b>           |